

Ngày 28/06/2024	37,000 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	14.7%	12.1%	21.3%

	Q2/24	
ROE	9.7%	+/- YoY ▼ 3.7%

	Q2/24		
DT thuần	225	QoQ	YoY
		▲ 24.0	▼ 21.0
		▲ 12.2%	▼ 8.4%
	tỷ VNĐ		

	6T 2024	
DT thuần	427	YoY
		▼ 91.0
		▼ 17.6%
	tỷ VNĐ	

	Q2/24		
LN gộp	60.5	QoQ	YoY
		▼ 3.10	▼ 16.4
		▼ 4.8%	▼ 21.3%
	tỷ VNĐ		

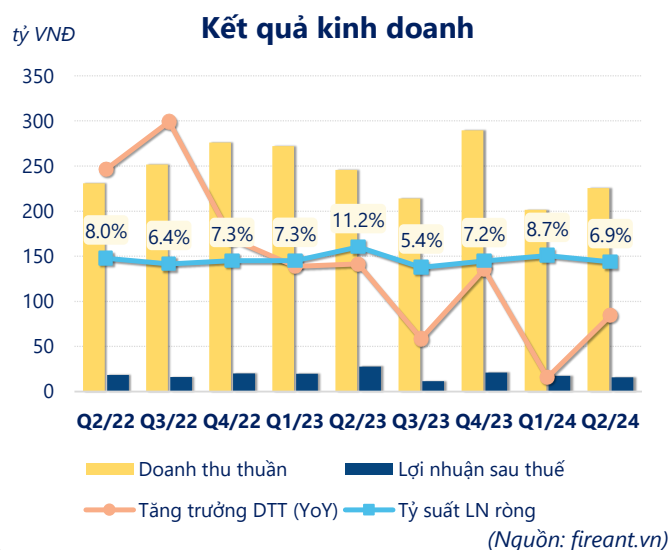
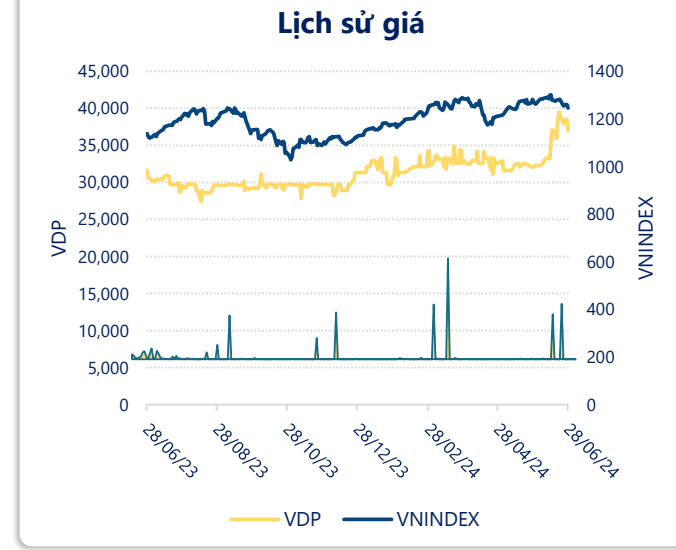
	6T 2024	
LN gộp	124	YoY
		▼ 40.0
		▼ 24.2%
	tỷ VNĐ	

	Q2/24		
LN thuần	19.5	QoQ	YoY
		▼ 0.70	▼ 9.70
		▼ 3.5%	▼ 33.3%
	tỷ VNĐ		

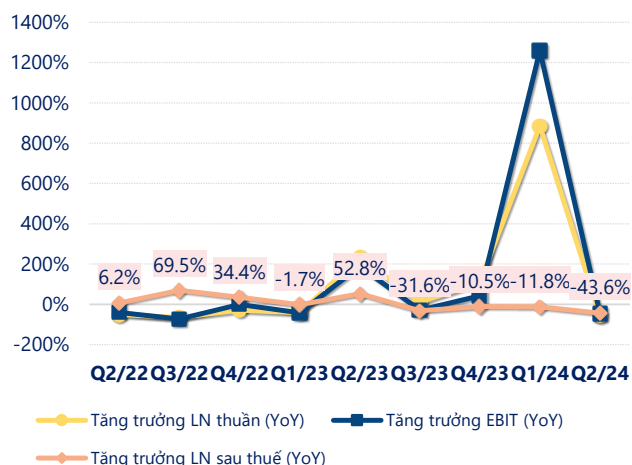
	6T 2024	
LN thuần	39.7	YoY
		▼ 13.0
		▼ 24.7%
	tỷ VNĐ	

	Q2/24		
LN sau thuế	15.6	QoQ	YoY
		▼ 2.00	▼ 12.0
		▼ 11.2%	▼ 43.3%
	tỷ VNĐ		

	6T 2024	
LN sau thuế	33.2	YoY
		▼ 14.2
		▼ 30.0%
	tỷ VNĐ	

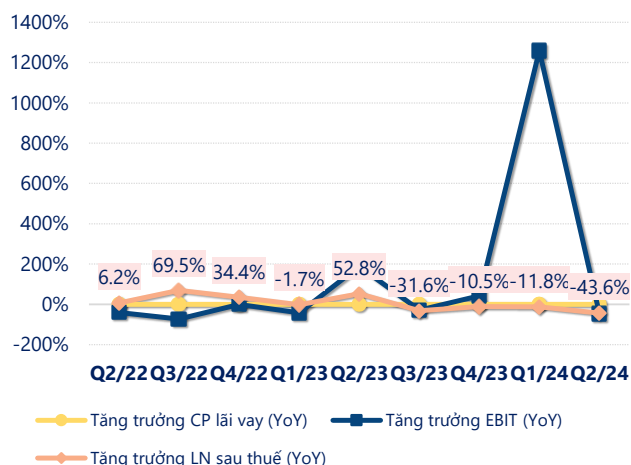


Tăng trưởng lợi nhuận



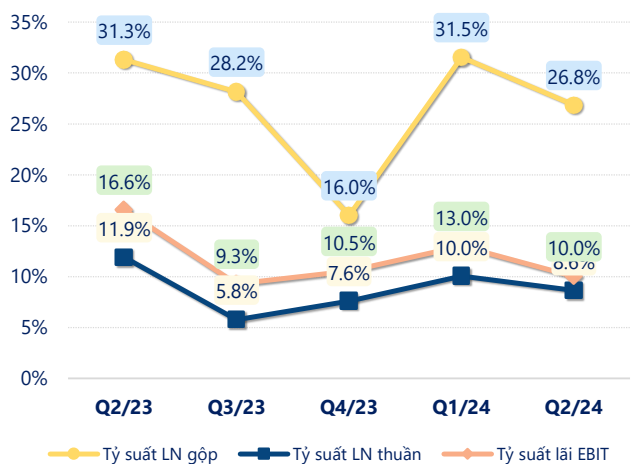
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



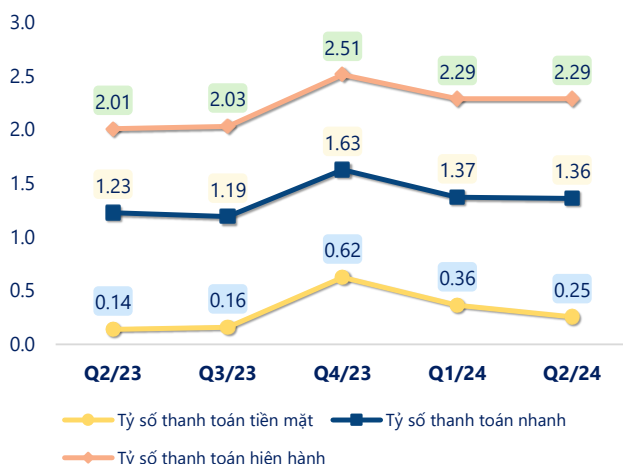
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



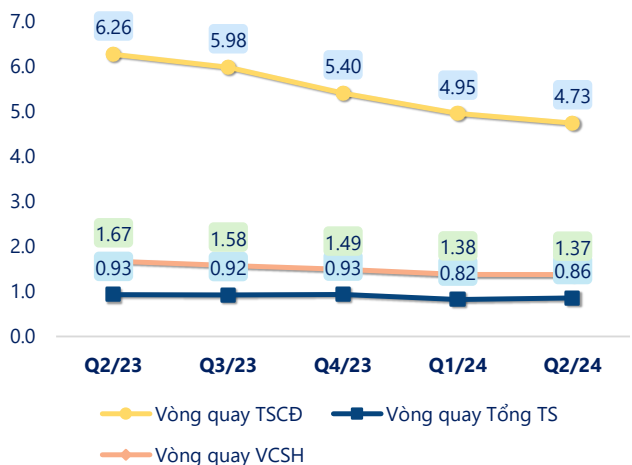
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



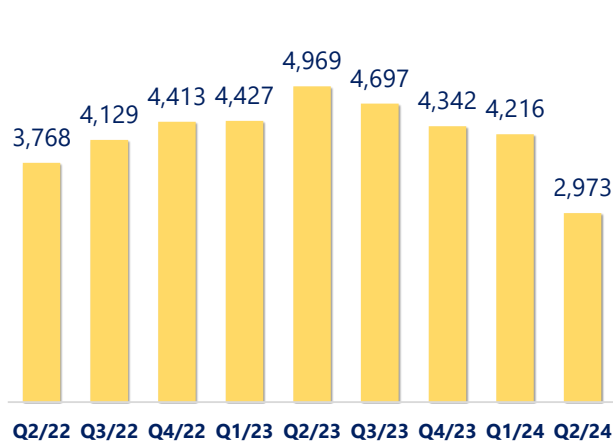
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q2/24	Q2/23	Thay đổi YoY	6T 2024	6T 2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	225	246	-8.4%	427	518	-17.6%
Giá vốn hàng bán	165	169	-2.4%	303	354	-14.5%
Lợi nhuận gộp	60.5	76.9	-21.3%	124	164	-24.2%
Doanh thu HĐTC	5.14	3.77	36.4%	7.47	5.72	30.5%
Chi phí TC	6.20	9.14	-32.1%	10.5	15.7	-33.4%
Chi phí lãi vay	2.88	5.96	-51.6%	7.07	12.5	-43.4%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	24.6	34.8	-29.3%	49.6	78.8	-37.1%
Chi phí QLDN	15.4	7.53	104%	31.8	22.2	43.2%
LN thuần từ HĐKD	19.5	29.2	-33.3%	39.7	52.7	-24.7%
Lợi nhuận khác	0.20	5.52	-96.4%	1.98	6.97	-71.6%
LN trước thuế	19.7	34.7	-43.3%	41.7	59.7	-30.1%
Lợi nhuận sau thuế	15.6	27.6	-43.3%	33.2	47.4	-30.0%
LNST của CĐ cty mẹ	15.6	27.6	-43.3%	33.2	47.4	-30.0%

(Nguồn: fireant.vn)

